

## THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2018 -2019

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

### 1. NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tài chính doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cung cấp các kiến thức tổng quan về tài chính doanh nghiệp, giá trị tiền tệ theo thời gian, rủi ro và tỷ suất sinh lợi, định giá chứng khoán và quản trị tài sản ngắn hạn trong doanh nghiệp.</li><li>- Có khả năng thực hiện các nghiệp vụ cơ bản về tài chính doanh nghiệp tại các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.</li><li>- Có kỹ năng làm việc nhóm.</li></ul>	3(3,0,6)	HK4	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
2	Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trình bày được cơ cấu tổ chức của một ngân hàng thương mại, phân loại được NHTM và tổng quan các hoạt động NHTM.</li><li>- Tính toán được các số liệu để xử lý các nghiệp vụ ngân hàng như: huy động vốn, cho vay ngắn hạn, cho vay dài hạn, nghiệp vụ chiết khấu, bảo lãnh, bao thanh toán, thuê tài chính, dịch vụ thanh toán của Ngân hàng thương mại; nghiệp vụ phát hành và thanh toán thẻ, Kinh doanh chứng khoán, bảo hiểm, tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư...</li><li>- Vận dụng kiến thức nghiệp vụ ngân hàng thương mại liên quan đến nội dung đã giới thiệu trong học phần để giải quyết tốt những tình huống phát sinh trong giao dịch</li><li>- Có kỹ năng làm việc độc lập.</li></ul>	3(3,0,6)	HK4	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
3	Nguyên lý bảo hiểm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý luận về quản trị rủi ro</li> <li>- Lý luận về hoạt động bảo hiểm</li> <li>- Kiến thức thực tiễn về một số hoạt động cơ bản của doanh nghiệp bảo hiểm.</li> </ul>	3(2, <u>2</u> ,6)	HK4	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
4	Thị trường tài chính và các định chế tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về các thị trường tài chính và các định chế tài chính</li> <li>- Giúp cho người học có khả năng vận dụng được các kiến thức cơ bản về thị trường tài chính và các định chế tài chính, đưa ra được các quan điểm của chính mình về vấn đề tồn tại liên quan đến thị trường tài chính và các định chế tài chính ở Việt Nam.</li> <li>- Giúp cho người học có kỹ năng thuyết trình, trình bày quan điểm của mình về các vấn đề tồn tại liên quan đến thị trường tài chính và các định chế tài chính ở Việt Nam. Đồng thời giúp cho người học có kỹ năng tính toán được giá các chứng khoán trên thị trường tài chính.</li> </ul>	3(2, <u>2</u> ,6)	HK4	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
5	Thị trường chứng khoán	<p>Cung cấp các kiến thức về khái niệm, chức năng, vai trò của thị trường chứng khoán; công ty cổ phần; các loại chứng khoán và quy trình phát hành chứng khoán; quy trình công bố thông tin của tổ chức phát hành chứng khoán; các phương pháp phân tích và đầu tư chứng khoán; cơ chế xác lập giá trên thị trường chứng khoán.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị kỹ năng đọc được bảng giá chứng khoán, ứng dụng được kỹ thuật giao dịch, quy trình giao dịch tại một thị trường chứng khoán tập trung và vận dụng được các phương pháp phân tích chứng khoán trong thực tế.</li> <li>- Có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu tài liệu, làm việc nhóm</li> </ul>	3(2, <u>2</u> ,6)	HK4	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
6	Tiền tệ ngân hàng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về tài chính, tiền tệ, ngân hàng và chính sách tiền tệ</li> <li>- Giúp cho người học có khả năng vận dụng được các lý thuyết cơ bản về tiền tệ, ngân hàng, đưa ra được các quan điểm của chính mình về vấn đề tồn tại liên quan đến tiền tệ, ngân hàng hoặc các chính sách tiền tệ</li> <li>- Giúp cho người học có kỹ năng thuyết trình, trình bày về vấn đề tồn tại liên quan đến tiền tệ, ngân hàng hoặc các chính sách tiền tệ.</li> </ul>	3(2, <u>2</u> ,6)	HK4	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
7	Phân tích tài chính doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức về các nguyên tắc, phương pháp phân tích dựa trên các thông tin tài chính như Báo cáo tài chính doanh nghiệp, thông tin ngành</li> <li>- Có khả năng vận dụng được kiến thức về phân tích tài chính nhằm đáp ứng thông tin về tài chính doanh nghiệp cho các đối tượng quan tâm trên quan điểm của nhà tài chính</li> <li>- Có khả năng đưa ra các đề xuất, các quyết định tài chính liên quan đến hoạt động doanh nghiệp</li> <li>- Có kỹ năng làm việc nhóm</li> </ul>	3(2,2,6)	HK5	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
8	Thuế	<p>Học phần cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý luận cơ bản về thuế, phân biệt đặc điểm, mục tiêu của từng chính sách thuế để vận dụng phù hợp trong thực tiễn.</li> <li>- Các cách tính thuế đúng, đủ theo chế độ hiện hành. Hiểu nghiệp vụ của ngành và vận dụng chúng vào thực tế công tác chuyên môn.</li> <li>- Kiến thức về chính sách thuế nhằm hiểu, phát hiện và xử lý nghiệp vụ thuế liên quan đến ngành và doanh nghiệp, ứng dụng trong xây dựng và lập kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp, hay lập các dự án đầu tư.</li> </ul>	3(3,0,6)	HK5	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
9	Tài chính doanh nghiệp nâng cao	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng được đòn bẩy tài chính.</li> <li>- Thực hiện được chính sách cổ tức tối ưu</li> <li>- Phân tích được báo cáo tài chính</li> <li>- Lập được dự toán tài chính doanh nghiệp</li> <li>- Thực hiện được hoạt động mua bán sáp nhập</li> </ul>	3(3,0,6)	HK5	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
10	Tài chính quốc tế	<p>Môn học này giúp người học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được các vấn đề của môi trường tài chính quốc tế, bao gồm: cán cân thanh toán quốc tế, chu chuyển vốn quốc tế, hoạt động của thị trường tài chính quốc tế.</li> <li>- Xác định tỷ giá hối đoái và các yếu tố ảnh hưởng đến tỷ giá hối đoái;</li> <li>- Hiểu và vận dụng được ba lý thuyết quan trọng IRP, PPP, IFE để dự báo tỷ giá và thực hiện kinh doanh chênh lệch giá.</li> </ul>	3(3,0,6)	HK6	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản trị được rủi ro tỷ giá hối đoái, bao gồm việc dự báo tỷ giá và phòng ngừa rủi ro tỷ giá.</li> <li>- Có ý thức tự nghiên cứu, làm việc độc lập và làm việc nhóm, có tư duy phân tích, lập luận và vận dụng được lý thuyết.</li> </ul>			
11	Phân tích và đầu tư chứng khoán (Ngành TCNH)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu biết cách thức hoạt động và các phương thức giao dịch của thị trường chứng khoán Việt Nam.</li> <li>- Nắm vững các công cụ tài chính được giao dịch trên thị trường chứng khoán Việt Nam và thế giới.</li> <li>- Tính toán mức sinh lời và rủi ro trong đầu tư chứng khoán</li> <li>- Thực hiện bài báo cáo phân tích công ty.</li> <li>- Áp dụng các phương pháp phân tích và định giá chứng khoán để đưa ra quyết định đầu tư.</li> <li>- Có kỹ năng phối hợp và làm việc nhóm.</li> </ul>	4(2,2,8)	HK5	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
12	Thanh toán quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức về các phương tiện thanh toán, phương thức thanh toán quốc tế.</li> <li>- Vận dụng các phương thức thanh toán trong các giao dịch thương mại.</li> <li>- Kiểm tra bộ chứng từ và xử lý các tình huống phát sinh trong các giao dịch thương mại và dịch vụ quốc tế</li> <li>- Có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.</li> </ul>	3(2,2,6)	HK6	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
13	Đầu tư và kinh doanh bất động sản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp kiến thức lý luận tổng quan về bất động sản, thị trường bất động sản;</li> <li>- Các kiến thức về môi trường đầu tư kinh doanh bất động sản</li> <li>- Tính toán và thẩm định được giá của các loại bất động sản;</li> <li>- Đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư và kinh doanh bất động sản.</li> </ul>	3(2,2,6)	HK6	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
14	Thực tập doanh nghiệp 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cung cấp các kiến thức cơ bản về bất động sản và thị trường bất động sản.</li> <li>- Tìm hiểu giá cả và so sánh giá của các loại bất động sản trên thị trường.</li> <li>- Cung cấp các kiến thức cơ bản về thuế và kê khai thuế tại doanh nghiệp.</li> <li>- Tìm hiểu các loại thuế đang áp dụng tại doanh nghiệp và quy trình kê khai thuế thực tế tại doanh nghiệp.</li> </ul>	2(0,4,4)	HK6	Báo cáo

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
15	Mô phỏng Ngân hàng thương mại (Ngành TCNH)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được quy trình xử lý các nghiệp vụ của hoạt động ngân hàng thương mại.</li> <li>- Giải quyết được các nghiệp vụ của hoạt động ngân hàng thương mại trên phần mềm ứng dụng và tại quầy giao dịch.</li> <li>- Thiết lập được các báo cáo phục vụ cho nhu cầu kiểm tra, giám sát hoạt động ngân hàng.</li> <li>- Hình thành ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm với công việc, tinh thần hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp, kỹ năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm.</li> </ul>	2(0,4,4)	HK6	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
16	Thẩm định Tín dụng (Ngành TCNH)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được quy trình nghiệp vụ thẩm định tín dụng tại ngân hàng thương mại Việt Nam.</li> <li>- Sinh viên có khả năng kiểm tra, phân tích, xử lý tình huống và thẩm định độc lập cơ bản một phương án vay/dự án vốn của khách hàng.</li> <li>- Sinh viên có kiến thức về trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp.</li> </ul>	3(3,0,6)	HK6	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
17	Tài chính Công ty đa quốc gia (Ngành TCDN)	<p>Môn học này cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được các vấn đề về quản trị tài chính công ty đa quốc gia.</li> <li>- Hiểu các vấn đề về quyết định cấu trúc vốn và tính toán được chi phí sử dụng vốn của công ty đa quốc gia theo cấu trúc vốn cho trước. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập được bảng hoạch định ngân sách vốn theo tình huống cụ thể.</li> </ul> </li> <li>- Tính toán được lãi suất tài trợ hiệu dụng và lợi suất hiệu dụng của danh mục trong dài hạn và ngắn hạn.</li> <li>- Có ý thức tự nghiên cứu, làm việc nhóm và kỹ năng trình bày kết quả hoạt động theo nhóm</li> </ul>	3(2,2,6)	HK6	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
18	Phân tích kỹ thuật thị trường tài chính (Ngành TCDN)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức và hiểu về mô hình đồ thị hình nón để phân tích và xác định xu hướng đồ thị.</li> <li>- Có kiến thức và kỹ năng sử dụng đường trung bình, đường xu hướng, lý thuyết sóng để phân tích và xác định xu hướng đồ thị.</li> <li>- Có kiến thức và kỹ năng phân tích, xác định vùng hỗ trợ, vùng kháng cự, các chỉ báo dao động (oscilators) để xác định xu hướng đồ thị và xác định 17h vùng mua vùng bán.</li> </ul>	3(2,2,6)	HK6	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức và kỹ năng phân tích các mô hình đồ thị để xác định xu hướng và xác định mức giá mục tiêu của đồ thị.</li> <li>- Có khả năng làm việc độc lập trong môi trường phân tích kỹ thuật, ý thức trách nhiệm xã hội và ý thức học tập.</li> </ul>			
19	Đầu tư tài chính (Ngành TCDN)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được yếu tố kinh tế vĩ mô nền kinh tế (trong đó nhấn mạnh đến chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ).</li> <li>- Phân tích tài chính và đánh giá được thực trạng hoạt động của doanh nghiệp.</li> <li>- Vận dụng mô hình định giá tài sản vốn và mô hình đa nhân tố.</li> <li>- Định giá chứng khoán (cổ phiếu và trái phiếu).</li> <li>- Phân bổ hoặc thiết lập danh mục đầu tư.</li> <li>- Có kỹ năng làm việc nhóm.</li> </ul>	3(2,2,6)	HK6	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
20	Tài chính công (Ngành TCDN)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp kiến thức lý luận tổng quan về khu vực công và tài chính công.</li> <li>- Phân biệt các loại hàng hóa công và phân tích lợi ích, chi phí dự án công</li> <li>- Hiểu và phân tích được các vấn đề về ngân sách nhà nước và nợ công.</li> </ul>	3(3,0,6)	HK6	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
21	Định giá doanh nghiệp (Ngành TCDN)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp các kiến thức nền tảng về định giá doanh nghiệp, các phương pháp định doanh nghiệp.</li> <li>- Trang bị các kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng thu thập thông tin, phân tích, đánh giá phục vụ cho việc định giá doanh nghiệp, lập báo cáo đánh giá giá trị doanh nghiệp.</li> </ul>	3(2,2,6)	HK7	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
22	Hoạch định ngân sách vốn đầu tư (Ngành TCDN)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính toán được chi phí sử dụng vốn trong doanh nghiệp</li> <li>- Phân tích, quyết định đầu tư các dự án trung dài hạn</li> <li>- Vận dụng đòn bẩy hoạt động, phân tích hòa vốn trong doanh nghiệp.</li> <li>- Phân tích, quyết định thuê hay mua tài sản.</li> <li>- Vận dụng được các công cụ phòng ngừa rủi ro.</li> </ul> <p>Thực hiện các mục tiêu trên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp và do đó nâng cao giá trị của doanh nghiệp.</p>	3(3,0,6)	HK7	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
22	Quản trị rủi ro tài chính (Ngành TCDN)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức thị trường phái sinh và các công cụ phái sinh thường được sử dụng trên thị trường tài chính.</li> <li>- Có khả năng vận dụng kiến thức về các công cụ phái sinh để giải thích và định giá các sản phẩm phái sinh</li> <li>- Có khả năng vận dụng kiến thức về các công cụ phái sinh để đưa ra chiến lược quản trị rủi ro cho doanh nghiệp, cho nhà đầu tư.</li> <li>- Có kỹ năng làm việc nhóm</li> </ul>	3(3,0,6)	HK7	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
23	Ứng dụng toán kinh tế trong TCNH (Ngành TCDN)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được phương pháp định lượng bằng hồi quy, giải thích được các chỉ số: phương sai, sai số chuẩn, hệ số xác định, hệ số tương quan.</li> <li>- Vận dụng được những kiến thức cơ bản trong công tác ước lượng hồi quy các quan hệ kinh tế, tài chính ngân hàng.</li> <li>- Đánh giá được việc thực hiện và quyết định các chính sách tài chính, kinh doanh của doanh nghiệp hay các chính sách công của chính phủ.</li> <li>- Dự báo được các biến số vĩ mô của doanh nghiệp, ngân hàng, các định chế tài chính và dự báo các chỉ số vĩ mô như tăng trưởng GDP, lạm phát, tỷ gia hối đoái, cán cân thương mại và các chỉ số thống kê có liên quan trong hiện tượng kinh tế, tài chính - ngân hàng.</li> </ul>	3(2,2,6)	HK7	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
24	Quản lý danh mục đầu tư (Ngành TCDN)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu rõ các khái niệm về danh mục đầu tư, quy trình quản lý danh mục đầu tư và xây dựng các chiến lược đầu tư.</li> <li>- Có khả năng đánh giá mức độ rủi ro của từng cổ phiếu riêng lẻ và danh mục đầu tư, vận dụng kiến thức để tính tỷ suất sinh lời của từng danh mục đầu tư.</li> <li>- Có khả năng lựa chọn và phân bổ tài sản đầu tư nhằm mục đích giảm thiểu rủi ro và tối đa hoá lợi nhuận cho danh mục đầu tư.</li> <li>- Nắm vững và vận dụng kiến thức Mô hình định giá tài sản vốn, đường thị trường chứng khoán và đường thị trường vốn nhằm xây dựng danh mục đầu tư hiệu quả.</li> <li>- Có khả năng xây dựng chiến lược quản lý danh mục đầu tư và đánh giá hiệu quả quản lý danh mục đầu tư.</li> </ul>	3(2,2,6)	HK7	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
25	Thực tập doanh nghiệp 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức về yếu tố kinh tế vĩ mô, ngành tác động đến tới giá chứng khoán.</li> <li>- Có khả năng vận dụng các phương pháp, các mô hình sử dụng trong phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật nhằm dự báo giá chứng khoán.</li> <li>- Có khả năng phân tích hoàn chỉnh báo cáo tài chính và đưa ra được quyết định lựa chọn danh mục đầu tư.</li> <li>- Có kỹ năng tự nghiên cứu và làm việc nhóm.</li> </ul> <p><b>Hoặc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết lập được một bộ hồ sơ vay vốn đầy đủ tại Ngân hàng thương mại.</li> <li>- Đánh giá và lập được một báo cáo về tài sản đảm bảo tiền vay của khách hàng</li> <li>- Phân tích được tình hình tài chính, phương án/dự án (quy mô nhỏ) vay vốn của một khách hàng.</li> </ul> <p>Xây dựng được một báo cáo thẩm định vay vốn của khách hàng</p>	3(0,6,6)	HK7	Báo cáo
26	Mô hình tài chính (Ngành TCDN)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng được các mô hình tài chính trong việc giải quyết tình huống chuyên ngành.</li> <li>- Tổng hợp được các thông tin chuyên ngành khi thực hiện lập và phân tích các mô hình tài chính.</li> <li>- Đánh giá được kết quả của các mô hình tài chính.</li> <li>- Đề xuất được giải pháp cho các tình huống chuyên ngành dựa trên kết quả do mô hình tài chính đưa ra.</li> </ul>	3(2,2,6)	HK7	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
27	Tài chính hành vi (Ngành TCDN)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức nền tảng của tài chính hiện đại, những hạn chế của nó trong lý giải nhiều vấn đề của kinh tế học.</li> <li>- Có kiến thức nền tảng cần thiết của tâm lý học trong tài chính hành vi nhằm tìm ảnh hưởng của tâm lý con người đến quyết định tài chính cá nhân.</li> <li>- Có khả năng làm việc độc lập, ý thức trách nhiệm xã hội và ý thức học tập.</li> </ul>	3(2,2,6)	HK7	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
28	Nghiệp vụ Ngân hàng Trung ương (Ngành TCNH)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được cơ cấu tổ chức của một ngân hàng trung ương (NHTW) và tổng quan các hoạt động NHTW.</li> <li>- Tính toán được các số liệu để xử lý các nghiệp vụ ngân hàng trung ương như: nghiệp vụ phát hành tiền, thị trường mở, nghiệp vụ tín dụng, thanh toán, nghiệp vụ quản lý ngoại hối, nghiệp vụ thanh tra giám sát NHTM</li> </ul>	3(3,0,6)	HK7	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Vận dụng được chính sách quản lý tài chính tiền tệ, tín dụng, ngân quỹ, hoạt động ngoại hối tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng trong và ngoài nước. Có kỹ năng làm việc độc lập, theo nhóm.			
29	Quản trị Ngân Hàng thương mại (Ngành TCNH)	- Có kiến thức chung về quản trị tổng quan các khoản mục trong bảng báo cáo tài chính của ngân hàng thương mại, cơ cấu tổ chức và quản trị nhân sự chung của một ngân hàng thương mại. - Vận dụng các phương pháp cơ bản quản trị vốn tự có, cách tính các hệ số an toàn của một ngân hàng thương mại. - Giải thích được các nội dung cơ bản về thành phần của tài sản Nợ, thành phần của tài sản Có, các thành phần khoản mục doanh thu, chi phí, lợi nhuận của ngân hàng thương mại, đưa ra các phương pháp quản trị cơ bản các thành phần này. - Phân tích được các loại rủi ro của một ngân hàng thương mại: rủi ro thanh khoản, rủi ro tín dụng, rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất, các loại rủi ro khác . Từ đó, đưa ra các phương pháp quản trị cơ bản các loại rủi ro này	3(3,0,6)	HK7	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
30	Hệ thống thông tin tài chính ngân hàng (Ngành TCNH)	- Có kiến thức về thông tin và hệ thống thông tin Tài chính Ngân hàng. - Có kiến thức về mô hình xử lý thông tin trong thanh toán, hệ thống thông tin tự động hóa nghiệp vụ Tài chính Ngân hàng. Có khả năng ứng dụng các bài tập tình huống Tài chính Ngân hàng.	3(2,2,6)	HK7	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
31	Kinh doanh ngoại hối (Ngành TCNH)	- Thực hiện được các nghiệp vụ cơ bản về kinh doanh ngoại hối. - Có khả năng vận dụng kiến thức về thị trường ngoại hối để xác định tỷ giá trong các nghiệp vụ liên quan. - Có khả năng phân tích tình huống và ứng dụng các nghiệp vụ ngoại hối trong kinh doanh và phòng ngừa rủi ro tỷ giá. - Có kỹ năng làm việc độc lập	3(2,2,6)	HK7	Đánh giá thường xuyên Thi giữa kỳ Thi cuối kỳ
32	Khóa luận tốt nghiệp	- - Có khả năng thu thập thông tin, viết báo cáo, truyền đạt kết quả và đưa ra các kiến nghị nhằm giải quyết vấn đề liên quan đến lĩnh vực Tài chính ngân hàng . - - Vận dụng được kiến thức chuyên ngành Tài chính- Ngân hàng vào thực tế làm việc tại Ngân hàng, các tổ chức tín dụng. Thực hiện được các nghiệp vụ và xác định quy trình vận hành trong ngân hàng/ các tổ chức tín dụng/ các định chế tài chính	5(0,10,10)	HK8	Báo cáo

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>trung gian/ doanh nghiệp/ cơ quan tài chính nhà nước; xác định nguyên tắc trong quản trị tài chính-ngân hàng; Phát hiện và đề xuất được giải pháp xử lý các vấn đề tài chính-ngân hàng.</p> <p>- Có trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, có ý thức nghiên cứu, tìm hiểu học phần và khả năng tự định hướng phát triển nghề nghiệp.</p>			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 10 năm 2019



TS. NGUYỄN THIÊN TUỆ